

Bản án số: 24/2023/HS-ST

Ngày: 13 - 01 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N, TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Rực

Các Hội thẩm nhân dân:

. Bà Võ Thị Bồi- nguyên là giáo viên.

. Bà Nguyễn Ngọc Quế- Bí thư Đoàn thanh niên phường PT.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Việt Hà- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Lê Hoàng Anh- Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 461/2022/TLST-HS ngày 07 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 396/2022/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 12 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. **Lê Hoàng Đại V-** sinh ngày 27/10/2004 tại Khánh Hòa; ĐKKHKT: Tổ 6 XL 2, xã VN, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; chỗ ở hiện nay: Tổ 6 XL 2, xã VN, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Minh H- sinh năm 1981 và bà Nguyễn Thị Tuyết H- sinh năm 1978; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 22/6/2022. Có mặt.

2. **Hà Quang H-** sinh ngày 03/01/2005 tại Khánh Hòa; ĐKKHKT: 40 DVN, phường VH, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; chỗ ở hiện nay: 40 DVN, phường VH, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà B- sinh năm 1967 và bà Đỗ Thị Kim Y- sinh năm 1972; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 22/6/2022. Có mặt.

3. **Nguyễn Đình H-** sinh ngày 28/4/2004 tại Khánh Hòa; ĐKKHKT: 02/4/8 GCS, xã VN, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; chỗ ở hiện nay: 02/4/8 GCS, xã VN, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình Q- sinh năm 1970 và bà Tô Thị Thúy P- sinh năm 1971; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Quyết định khởi tố bị can số 181 ngày 06/4/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra-

Công an thành phố N về tội Gây rối trật tự công cộng; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 22/6/2022. Có mặt.

4. **Nguyễn Văn H-** sinh ngày 10/8/2005 tại Khánh Hòa; ĐKKHKT: Tổ dân phố PLĐ 2, thị trấn DK, huyện DK, tỉnh Khánh Hòa; chỗ ở hiện nay: Tổ 11 TN, phường VH, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn H- sinh năm 1967 và bà Nguyễn Thị Đ- sinh năm 1974; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- *Đại diện của bị cáo Hà Quang H:* Đỗ Thị Kim Y- sinh năm 1972; địa chỉ: 40 DVN, phường VH, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Có mặt.

- *Đại diện của bị cáo Nguyễn Văn H:* Nguyễn Thị Đ- sinh năm 1974; địa chỉ: Xã DT, huyện DK, tỉnh Khánh Hòa. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Hà Quang H, Nguyễn Văn H:* Trợ giúp viên pháp lý Phạm Trân Nhật Thảo- Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Khánh Hòa. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Lê Hoàng Đại V:* Luật sư Trần Văn Sơn- Văn phòng luật sư Văn Sơn thuộc Đoàn luật sư tỉnh Khánh Hòa. Có mặt.

- *Bị hại:*

+ Trương Văn Đ- sinh ngày 27/10/2007; địa chỉ: 17 BC, phường XH, thành phố N, Khánh Hòa. Vắng mặt.

+ Trần Đình Nhật Tn- sinh ngày 31/8/2006; địa chỉ: 25 MB, xã VT, thành phố N, Khánh Hòa. Vắng mặt.

+ Lê Hoàng Nhất H- sinh ngày 05/9/2006; địa chỉ: Tổ 5 VĐT, xã VH, thành phố N, Khánh Hòa. Vắng mặt.

+ Trần Ngọc L- sinh năm 1989; địa chỉ: 10 PNT, phường VH, thành phố N, Khánh Hòa. Vắng mặt.

- *Đại diện hợp pháp của các bị hại:*

+ *Đại diện hợp pháp của bị hại Trương Văn Đ:* Trương Văn T- sinh năm 1979; địa chỉ: 17 BC, phường XH, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

+ *Đại diện hợp pháp của bị hại Trần Đình Nhật T:* Trần Thị Ngọc L- sinh năm 1978; địa chỉ: 25 MB, xã VT, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

+ *Đại diện hợp pháp của bị hại Lê Hoàng Nhất H:* Lê Chân Thiện M- sinh năm 1985; địa chỉ: Tổ 5 VĐT, xã VH, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Phạm Văn S- sinh năm 1977; địa chỉ: TM, NQ, thị xã NH, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

+ Nguyễn Trí Q- sinh năm 1985; địa chỉ: Tổ 15 NS, phường NH, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

+ Dương Quang H- sinh năm 1977; địa chỉ: 01 TN, phường PT, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

+ Nguyễn Thị Tuyết H- sinh năm 1978; địa chỉ: Tổ 6 XL 2, xã VN, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Có mặt.

+ Trần Thảo N- sinh năm 2000; địa chỉ: PL, XY, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Hoàng Đại V, Nguyễn Đình H, Hà Quang H, Nguyễn Văn H do không có tiền tiêu dùng cá nhân đã sử dụng hung khí nguy hiểm, thực hiện các vụ cướp tài sản trên địa bàn thành phố N, cụ thể như sau:

Vụ 1: Khoảng 23 giờ ngày 13/6/2022, Hà Quang H rủ Lê Hoàng Đại V đi cướp tài sản để bán lấy tiền tiêu dùng cá nhân thì V đồng ý. H điều khiển xe máy biển số 79H1- 378.79 chở V về nhà H để V lấy 01 con dao Thái Lan dài 20 cm bọc trong người, H lấy khẩu trang che lại biển số xe. Sau đó H và V đi lòng vòng qua nhiều tuyến đường để tìm bị hại cướp tài sản. Đến khoảng 01 giờ ngày 14/6/2022 cả hai đi đến ngã tư đường NH giao với đường PNT, phường VH, thành phố N thì phát hiện anh Trần Ngọc L đang đi bộ trên đường PNT hướng ra đường PVD nên H điều khiển xe chở V ngồi sau, áp sát người anh L. Lúc này V nhảy xuống xe, rút trong người ra 01 con dao Thái Lan dài 20 cm, một tay nắm lấy cổ áo, một tay dùng dao đe dọa anh L và nói “Mày la lên tao xiên chết mày”. Do lo sợ nên anh L lấy trong người đưa cho V và H số tiền 1.700.000 đồng, còn điện thoại thì L xin nên V và H đồng ý không lấy. Sau khi cướp được tiền, V và H điều khiển xe máy bỏ đi. V đếm số tiền cướp được là 1.700.000 đồng nhưng nói với H là 1.100.000 đồng và chia cho H số tiền 500.000 đồng. Sau đó cả hai tiêu dùng cá nhân hết.

Vụ 2: Khoảng 23 giờ ngày 17/6/2022, Lê Hoàng Đại V khởi xướng, rủ đi cướp tài sản để bán lấy tiền tiêu dùng cá nhân thì Nguyễn Đình H, Hà Quang H, Nguyễn Văn H đồng ý nên V đem theo trong người 01 con dao Thái Lan dài 20 cm. Sau đó, H điều khiển xe máy hiệu Wave biển số 79H1- 378.79 chở H ngồi sau, H điều khiển xe máy hiệu Yamaha Luviat biển số 47R3-3987 chở V ngồi sau, cả 04 chạy đến đường LHP rồi tháo biển số xe cất vào trong cốp xe để tránh bị phát hiện. Đến khoảng 01 giờ ngày 18/6/2022 cả nhóm đi đến gần cầu TP thì phát hiện có một xe máy Attila màu đỏ do anh Lê Hoàng Nhất H (sinh năm 2006) điều khiển, chở sau Trương Văn Đ (sinh năm 2007) và Trần Đình Nhật T (sinh năm 2006) đi qua cầu TP hướng về đường TTT. H ra hiệu và chỉ về hướng chiếc xe Attila thì cả nhóm hiểu ý sẽ cướp tài sản của ba người này. Cả nhóm đuổi theo sau xe Attila trên đi qua đường TTTg rẽ vào đường LT rồi đến đường NĐC, phường VT, thành phố N. Khi đến khu vực trước trường Trung cấp kinh tế Khánh Hòa địa chỉ 79 NĐC, phường VT, thành phố N, H điều khiển xe chở H vượt lên trước để H đập, ép chiếc xe Attila dừng lại. Lúc này, H và V ngồi sau xe nhảy xuống xe, V rút trong người ra 01 con dao Thái Lan rồi dùng tay kẹp cổ và dí dao vào cổ của anh Trương Văn Đ rồi nói “Đứng im, có gì trong người thì lấy ra hết”,

còn H rút chìa khóa của xe Attila ném đi. Cả nhóm yêu cầu Đ, T và Nhất H lấy hết tài sản trong người rồi dùng tay chân đánh vào người anh Đ, T, Nhất H nhằm cướp tài sản. Sau đó cả nhóm cướp lấy 01 ba lô đeo vai của anh Đ và 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J7 mà anh Đ để trong túi quần rồi lên xe bỏ đi. Sau khi cướp được tài sản, cả nhóm đi đến khu vực đường CC, phường VH, thành phố N cùng lục lấy tài sản bên trong ba lô của anh Đ, gồm: 02 chiếc kính mắt, 01 cái áo thun, 01 cái quần vải, 01 chiếc mũ lưỡi trai, 01 máy uốn tóc màu hồng, 01 chai nước hoa. H lấy máy uốn tóc, H lấy 02 chiếc kính mắt, V lấy điện thoại di động Samsung Galaxy J7, những thứ còn lại thì vứt bỏ tại đây. Đến khoảng 08 giờ ngày 18/6/2022, V và H đem chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy J7 đến cửa hàng điện thoại di động QS, địa chỉ: 22 đường 2/4, phường VP, thành phố N bán được 100.000 đồng.

Tại cơ quan công an, Lê Hoàng Đại V, Nguyễn Đình H, Hà Quang H, Nguyễn Văn H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên.

Bản kết luận định giá tài sản số 172/KL-HĐĐGTS ngày 05/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự- UBND Tp.N kết luận:

01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7- 16GB trị giá 750.000 đồng. Đối với 01 ba lô, 01 ví da, 01 máy uốn tóc, 01 chai nước hoa: Không đủ thông tin định giá.

Tại Công văn số 226/HĐĐG ngày 24/8/2022 của Hội đồng định giá trong Tố tụng hình sự xác định: 02 kính mắt, 01 áo thun màu trắng, 01 quần vải màu đen, 01 mũ lưỡi trai: không đủ điều kiện cần thiết để tiến hành định giá. Do đó Hội đồng từ chối giám định theo yêu cầu của Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an thành phố N.

Vật chứng thu giữ:

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7, 01 máy uốn tóc (đã trả lại cho bị hại).

- 01 xe máy hiệu Wave số máy HC12E-3224896, số khung RLHH012XBY424836 (đã trả lại cho chủ sở hữu).

- 01 xe máy hiệu Honda MSX 125, số máy JC75E2024396, số khung MLHJC7597H5002545, biển kiểm soát 79N2- 467.05 và 01 điện thoại Iphone 11 Promax (đã trả lại cho chủ sở hữu).

- 01 biển kiểm soát xe máy 79H1- 378.79- chuyển Chi cục Thi hành án.

Bản Cáo trạng số 385/CT-VKS-NT ngày 30 tháng 11 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân thành phố Nha T để xét xử Lê Hoàng Đại V, Nguyễn Đình H, Hà Quang H, Nguyễn Văn H về tội “Cướp tài sản” theo điểm d, e khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Lê Hoàng Đại V, Nguyễn Đình H, Hà Quang H, Nguyễn Văn H theo tội danh, khung hình phạt như trên và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d, e khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo, áp dụng thêm điểm g, o khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Lê Hoàng Đại V và Hà Quang H, áp dụng thêm điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lê Hoàng Đại V,

xử phạt Lê Hoàng Đại V, Hà Quang H mỗi bị cáo từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm 06 tháng tù; xử phạt Nguyễn Đình H từ 07 năm đến 08 năm tù; xử phạt Nguyễn Văn H từ 05 năm đến 06 năm tù.

Tại phiên tòa, Luật sư bào chữa cho bị cáo Lê Hoàng Đại V thống nhất với quan điểm của Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng nhưng đề nghị lưu ý đến hoàn cảnh gia đình khó khăn của bị cáo V: Cha, mẹ bán rau phải đi từ sáng sớm nên khả năng quan tâm, quản lý con hạn chế; bị cáo đã tác động tích cực tới gia đình bồi thường thỏa đáng cho các bị hại; bị cáo V khi phạm tội là người dưới 18 tuổi thì việc áp dụng tình tiết xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự có thỏa đáng không.

Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho các bị cáo Hà Quang H và Nguyễn Văn H thống nhất với quan điểm của Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng nhưng đề nghị lưu ý đến việc áp dụng hình phạt đối với người dưới 18 tuổi phạm tội; gia đình bị cáo H là hộ nghèo. Đại diện của bị cáo H đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhưng tại phiên tòa các bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại, một số người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt. Xét thấy việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt họ.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, bị cáo Lê Hoàng Đại V thừa nhận do cần tiền tiêu dùng cá nhân nên khoảng 01 giờ ngày 14/6/2022, tại khu vực ngã tư đường NH giao với đường PNT, phường VH, thành phố N, V cùng Hà Quang H dùng 01 con dao Thái Lan dài 20 cm đe dọa, uy hiếp cướp số tiền 1.700.000 đồng của anh Trần Ngọc L. Ngoài ra Lê Hoàng Đại V còn khai nhận, khoảng 01 giờ ngày 18/6/2022, tại khu vực trước trường Trung cấp kinh tế Khánh Hòa (địa chỉ: 79 NĐC, phường VT, thành phố N), V cùng với Nguyễn Đình H, Hà Quang H, Nguyễn Văn H dùng 01 con dao Thái Lan dài 20 cm uy hiếp, dùng tay chân đánh Trương Văn Đ, Lê Hoàng Nhật H và Trần Đình Nhật T, cướp 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J7 trị giá 750.000 đồng và 01 ba lô (bên trong có 02 chiếc mắt kính, 01 cái áo thun, 01 cái quần vải, 01 chiếc mũ lưỡi trai, 01 máy uốn tóc màu hồng, 01 chai nước hoa). Như vậy Lê Hoàng Đại V và Hà Quang H đã cướp tài sản có giá trị là 2.450.000 đồng; Nguyễn Đình H và Nguyễn Văn H đã cướp tài sản có giá trị là 750.000 đồng.

Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị hại, các biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm, các biên bản sự việc, biên bản làm việc, biên bản nhận dạng, vật chứng thu giữ được và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Các bị cáo sử dụng dao uy hiếp, dùng chân tay đánh các bị hại khiến các bị hại không thể chống cự, chiếm đoạt tài sản của các bị hại là thuộc trường hợp dùng vũ khí, phương tiện nguy hiểm; ngày 18/6/2022, các bị cáo thực hiện hành vi cướp tài sản của các bị hại Trương Văn Đ- sinh ngày 27/10/2007, Lê Hoàng Nhất H- sinh ngày 05/9/2006 và Trần Đình Nhật T- sinh ngày 31/8/2006 nên thuộc trường hợp phạm tội đối với người dưới 16 tuổi. Hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội cướp tài sản được quy định tại điểm d, e khoản 2 Điều 168 của Bộ luật hình sự. Như vậy, bản Cáo trạng số 385/CT-VKS-NT ngày 30 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa truy tố Lê Hoàng Đại V, Nguyễn Đình H, Hà Quang H, Nguyễn Văn H về tội “Cướp tài sản” theo điểm d, e khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nguy hiểm, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, gây mất ổn định trật tự xã hội ở địa phương. Trong thời gian ngắn các bị cáo Lê Hoàng Đại V và Hà Quang H thực hiện 02 vụ cướp tài sản lấy tiền tiêu xài nên phải áp dụng tình tiết tăng nặng phạm tội 02 lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo V, H. Hà Quang H thừa nhận là người rủ Lê Hoàng Đại V- sinh ngày 27/10/2004 thực hiện vụ cướp tài sản vào ngày 14/6/2022; Lê Hoàng Đại V thừa nhận là người khởi xướng, rủ Hà Quang H- sinh ngày 03/01/2005 và Nguyễn Văn H- sinh ngày 10/8/2005 thực hiện vụ cướp tài sản vào ngày 18/6/2022, nên phải áp dụng tình tiết tăng nặng xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo V, H. Về nhân thân: Quyết định khởi tố bị can số 181 ngày 06/4/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an thành phố N đối với Nguyễn Đình H về tội Gây rối trật tự công cộng. Thẻ hiện bị cáo H có nhân thân xấu. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm, cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, xét thấy các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; chưa có tiền án, tiền sự, đã bồi thường cho các bị hại và các bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho các bị cáo; khi phạm tội các bị cáo Lê Hoàng Đại V, Hà Quang H, Nguyễn Văn H là người chưa thành niên, nhận thức còn hạn chế, nên áp dụng Điều 91, khoản 1 Điều 101 của Bộ luật hình sự cho các bị cáo V, H, H. Bị cáo Lê Hoàng Đại V đã tác động gia đình bồi thường toàn bộ thiệt hại cho các bị hại nên áp dụng thêm điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo V.

[4] Đối với Nguyễn Trí Q, khi mua điện thoại di động Samsung J7 nhưng không biết do các bị cáo phạm tội mà có, anh Q đã giao nộp điện thoại và không có yêu cầu bồi hoàn gì nên không xét.

- Xác minh xe máy hiệu Honda MSX 125, số máy JC75E2024396, số khung MLHJC7597H5002545, biển kiểm soát 79N2- 467.05 thuộc sở hữu của ông Dương

Quang H ông H vắng mặt nhưng có lời khai đã bán xe này cho bà Nguyễn Thị Tuyết H và ông H không có yêu cầu gì. Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị Tuyết H xác định cho con là bị cáo Lê Hoàng Đại V mượn xe chiếc xe này và 01 điện thoại Iphone 11 Promax, bà H xác định đã nhận lại xe, điện thoại di động và không có yêu cầu gì nên Tòa không xét.

- Xác minh xe máy hiệu Wave số máy HC12E-3224896, số khung RLHH012XBY424836 thì thuộc sở hữu của chị Trần Thảo N, xe này là tài sản bị trộm cắp đang được Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an thành phố N tiếp nhận tin tố giác về tội phạm trong một vụ trộm cắp. Xe máy này thu giữ từ bị cáo Nguyễn Văn H, H khai mua xe trên mạng và không có ý kiến gì đối với chiếc xe này. Tại phiên tòa, chị N vắng mặt nhưng có lời khai đã nhận lại xe và không có yêu cầu gì nên Tòa không xét.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo Lê Hoàng Đại V, Hà Quang H cướp số tiền 1.700.000 đồng của anh Trần Ngọc L. Tại phiên tòa anh L vắng mặt nhưng có lời khai đã được gia đình bị cáo V bồi thường 1.700.000 đồng, không yêu cầu các bị cáo bồi thường gì thêm nên Tòa không xét.

Các bị cáo dùng dao, tay chân uy hiếp, đâm, đá các anh Trương Văn Đ, Lê Hoàng Nhất H, Trần Đình Nhật T, cướp của anh Trương Văn Đ 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J7 trị giá 750.000 đồng và 01 ba lô (bên trong có 02 chiếc mắt kính, 01 cái áo thun, 01 cái quần vải, 01 chiếc mũ lưỡi trai, 01 máy uốn tóc màu hồng, 01 chai nước hoa). Tại phiên tòa, anh Trương Văn Đ, đại diện hợp pháp của anh Đ vắng mặt nhưng có lời khai đã nhận lại điện thoại di động Samsung Galaxy J7, máy uốn tóc và được gia đình bị cáo V bồi thường 4.000.000 đồng, việc bị đâm, đá không gây thương tích, không yêu cầu các bị cáo bồi thường gì thêm; các anh Lê Hoàng Nhất H, Trần Đình Nhật T, đại diện hợp pháp của anh Nhất H, anh T vắng mặt nhưng có lời khai việc bị đâm, đá không gây thương tích, không bị mất tài sản nào và không yêu cầu các bị cáo bồi thường gì nên Tòa không xét.

[6] Về vật chứng thu giữ: Xác minh biển kiểm soát 79H1- 378.79 thì thuộc sở hữu của ông Phạm Văn S, hiện ông S đang sử dụng xe máy Sirius hiệu Yamaha mang biển kiểm soát này, do vậy biển kiểm soát 79H1- 378.79 hiện đang gửi tại Cơ quan thi hành án dân sự thành phố N là biển số giả, cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ điểm d, e khoản 2 Điều 168; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, o khoản 1 Điều 52; Điều 91; Điều 101 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lê Hoàng Đại V.

Xử phạt bị cáo Lê Hoàng Đại V 06 (sáu) năm tù về tội “Cướp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 22/6/2022.

- Căn cứ điểm d, e khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, o khoản 1 Điều 52; Điều 91; Điều 101 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Hà Quang H.

Xử phạt bị cáo Hà Quang H 06 (sáu) năm tù về tội “Cướp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 22/6/2022.

- Căn cứ điểm d, e khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Đình H.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình H 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cướp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 22/6/2022.

- Căn cứ điểm d, e khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91; Điều 101 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn H.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 05 (năm) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Cướp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

- Về trách nhiệm dân sự: Không xét bồi thường thiệt hại về tài sản giữa các bị cáo đối với các bị hại.

- Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) biển số xe máy 79H1- 378.79.

(Tình trạng vật chứng như Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố N và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố N ngày 12 tháng 01 năm 2023).

- Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án; Các bị cáo Lê Hoàng Đại V, Hà Quang H, Nguyễn Đình H và Nguyễn Văn H mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

- Quyền kháng cáo của các bị cáo, đại diện của bị cáo Nguyễn Văn H, người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn H là 15 ngày kể từ ngày tuyên án; quyền kháng cáo của bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại, của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa là 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- . Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa;
- . Viện kiểm sát nhân dân Tp.N;
- . Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa;
- . Công an Tp.N; Cơ quan thi hành án hình sự;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- . Sở Tư pháp Khánh Hòa; Thi hành án dân sự Tp.N;
- . Các bị cáo, đương sự;
- . Lưu hồ sơ, án văn.

Nguyễn Trọng Rục